Số: 449/KH-UBND; 26/11/2026; 16:31:46;

PHỤ LỤC I
MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN TRẺ EM TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2026 - 2035

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2026 UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Mục tiêu 2030	Mục tiêu 2035
I	**Mục tiêu: Bảo đảm trẻ em được sinh ra an toàn, khỏe mạnh, được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và phát triển thể chất, nâng cao tầm vóc**				
1	Tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống	Sở Y tế	Thống kê tỉnh/Sở Tài chính UBND các xã, phường, đặc khu	< 10	< 8
2	Tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin cho trẻ em trong Chương trình tiêm chủng mở rộng	Sở Y tế	UBND các xã, phường, đặc khu	> 95%	Duy trì > 95%
3	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi	Sở Y tế	UBND các xã, phường, đặc khu	< 20%	< 17%
4	Trẻ em được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	Sở Y tế	UBND các xã, phường, đặc khu	Duy trì hằng năm	Duy trì hằng năm
5	Chiều cao trung bình thanh niên tăng so với 2020	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo;, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường, đặc khu	Nam tăng 1,5-2 cm; Nữ tăng 1-1,5 cm	Tiếp tục cải thiện

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Mục tiêu 2030	Mục tiêu 2035
II	**Mục tiêu: Bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, có chất lượng; phát triển tri thức, phẩm chất, kỹ năng và năng lực thích ứng trong thời đại số**				
1	Tỷ lệ huy động trẻ em đi học mẫu giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế, Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường, đặc khu	97%	Duy trì ≥ 97%
2	Tỷ lệ học sinh được cung cấp kỹ năng sống	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế; Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	90%	95%
3	Tỷ lệ học sinh được cung cấp kỹ năng số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	85%	95%
4	Tỷ lệ cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn sức khỏe sinh sản phù hợp với lứa tuổi và chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	100%	Duy trì 100%
III	**Mục tiêu: Bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bạo lực, xâm hại, bóc lột, tai nạn, thương tích; bảo đảm môi trường sống an toàn và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt**				
1	Giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục	Công an tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; UBND các xã, phường, đặc khu	Giảm ít nhất 5%/năm	Giảm 3%/năm

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Mục tiêu 2030	Mục tiêu 2035
2	Giảm tỷ lệ lao động trẻ em (từ 05 - 17 tuổi)	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh; Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường, đặc khu	< 1,1%	Duy trì < 1,1%
3	Giảm tỷ suất trẻ em tử vong do tai nạn thương tích	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường, đặc khu	< 12/100.000 trẻ	< 11/100.000 trẻ
4	Tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hỗ trợ, can thiệp và tiếp cận dịch vụ phù hợp theo nhu cầu cơ bản của trẻ em	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ; Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường, đặc khu	100%	Duy trì 100%
IV	**Mục tiêu: Bảo đảm quyền tham gia của trẻ em; mở rộng cơ hội tiếp cận dịch vụ văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí**				
1	Thực hiện quyền tham gia của trẻ em thông qua tham vấn, lấy ý kiến trẻ em, phát triển mô hình tham gia và tiếp nhận, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn; UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện theo các mục tiêu giai đoạn 2026-2030	Duy trì, nâng cao chất lượng và hiệu quả
2	Tỷ lệ xã, phường, đặc khu có điểm sinh hoạt, vui chơi, giải trí dành cho trẻ em	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Xây dựng; Tỉnh đoàn; UBND các xã, phường, đặc khu	85%	90%

STT	Chỉ tiêu cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Mục tiêu 2030	Mục tiêu 2035
V	**Mục tiêu: Nâng cao năng lực gia đình và hệ thống công tác trẻ em; tăng cường phối hợp liên ngành, quản lý dữ liệu và chuyển đổi số**				
1	Hoàn thiện thu thập, chuẩn hóa, kết nối và chia sẻ dữ liệu quản lý trẻ em; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Thu thập, chuẩn hóa, kết nối dữ liệu	Duy trì, nâng cao chất lượng dữ liệu
2	Tỷ lệ cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được trang bị kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ, hỗ trợ sự phát triển toàn diện của trẻ em phù hợp theo vòng đời	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu	85%	95%
3	Tỷ lệ xã, phường, đặc khu có người được phân công thực hiện công tác trẻ em và kênh tiếp nhận, kết nối, chuyển xử lý thông tin bảo vệ trẻ em, bảo đảm tiếp cận Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và cơ chế xử lý thông tin khẩn cấp theo quy định	Sở Y tế	Công an tỉnh; Sở Nội vụ; UBND các xã, phường, đặc khu	100% (năm 2027)	Duy trì 100%
4	Tỷ lệ xã, phường, đặc khu có cơ chế phối hợp liên ngành về trẻ em hoạt động hiệu quả theo quy định	Sở Y tế	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	100%	Duy trì 100%
5	Tỷ lệ xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách hằng năm thực hiện Chiến lược	UBND các xã, phường và đặc khu	Sở Y tế, Sở Tài chính	100%	Duy trì 100%

PHỤ LỤC II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN TRẺ EM TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2026 - 2035, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I	**Hoàn thiện thể chế, chính sách và nâng cao năng lực quản trị, điều phối công tác trẻ em**				
1	Rà soát, tham mưu hoàn thiện chính sách về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường, đặc khu	Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
2	Lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu phát triển trẻ em vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội	Sở Y tế; UBND các xã, phường và đặc khu.	Các sở, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
3	Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác trẻ em	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Nội vụ; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc; Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
4	Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác trẻ em	Sở Y tế; UBND các xã, phường và đặc khu	Các sở, ngành liên quan	Quy chế phối hợp liên ngành	Năm 2028

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
II	**Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phát triển thể chất và hỗ trợ phát triển toàn diện trẻ em**				
1	Củng cố mạng lưới sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em; tăng cường sàng lọc, phát hiện, can thiệp sớm bệnh tật, khuyết tật và rối loạn phát triển ở trẻ em	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Các sở, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc *(năm 2027)*; Báo cáo kết quả thực hiện	Hoạt động thường xuyên
2	Thực hiện hiệu quả chương trình dinh dưỡng thúc đẩy phát triển thể chất, cải thiện thể lực, chiều cao, tầm vóc trẻ em; chú trọng dinh dưỡng, chăm sóc trẻ trong 1.000 ngày đầu đời	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc *(năm 2027)*; Báo cáo kết quả thực hiện	Hoạt động thường xuyên
3	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí và kết nối, liên thông, cập nhật dữ liệu trên sổ sức khỏe điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu liên quan; quản lý, theo dõi sức khỏe và tăng trưởng, phát triển trẻ em phù hợp với độ tuổi	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
4	Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện việc nâng cao chất lượng y tế trường học, dinh dưỡng học đường, nước sạch, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm trong trường học, cơ sở giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Y tế; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
5	Tăng cường phòng ngừa, phát hiện sớm, tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản phù hợp lứa tuổi	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
6	Tăng cường phòng ngừa, giảm thiểu tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu, bia, ma túy và các chất gây nghiện đối với trẻ em	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã/phường/đặc khu (thực hiện)	Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
7	Phát triển và kết nối các dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ và trợ giúp xã hội cho trẻ em trong những năm đầu đời và theo từng giai đoạn phát triển	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
8	Tăng cường hỗ trợ cha mẹ, người chăm sóc về kiến thức, kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng, tương tác tích cực, phát hiện dấu hiệu bất thường và tiếp cận kịp thời các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, can thiệp	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
III	**Nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển phẩm chất, năng lực, nguồn nhân lực tương lai**				
1	Thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ trẻ em đến trường, duy trì việc học, giảm bỏ học, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em thuộc các nhóm cần ưu tiên hỗ trợ, nhất là trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và địa bàn có điều kiện khó khăn; bảo đảm điều kiện tiếp cận giáo dục hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật	Sở Giáo dục và Đào tạo (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Dân tộc và Tôn giáo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
2	Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống, kỹ năng số, kỹ năng tự bảo vệ, tư duy sáng tạo và năng lực thích ứng; phát hiện, bồi dưỡng và tạo điều kiện phát triển năng khiếu, sở trường, tiềm năng của trẻ em, học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp	Tháng 6/2027
3	Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tăng cường giáo dục sức khỏe, giới tính, sức khỏe sinh sản phù hợp	Sở Giáo dục và Đào tạo (hướng dẫn);	Sở Y tế; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo	Hoạt động thường

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	lứa tuổi, tư vấn tâm lý, hỗ trợ sức khỏe tâm thần, phòng, chống bạo lực học đường và trang bị kỹ năng phòng, chống tai nạn, đuối nước trong trường học, cơ sở giáo dục	UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)		cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	xuyên
4	Phát triển năng lực thông tin, truyền thông, kỹ năng số và công dân số cho trẻ em; nâng cao khả năng nhận diện thông tin sai lệch, nội dung độc hại, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư, sử dụng internet, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số an toàn, có trách nhiệm, phù hợp lứa tuổi	Sở Giáo dục và Đào tạo (hướng dẫn); UBND các xã/phường/đặc khu (thực hiện)	Sở Y tế; Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
IV	**Tăng cường bảo vệ trẻ em và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện**				
1	Củng cố hệ thống bảo vệ trẻ em theo ba cấp độ phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp; phát triển mạng lưới dịch vụ, quản lý trường hợp, cơ chế tiếp nhận, kết nối, chuyển tuyến và phối hợp liên ngành	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
2	Triển khai các giải pháp phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, các nguyên nhân gây tử vong và thương tích hàng đầu ở	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo	Hoạt động thường

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	trẻ em; nhân rộng mô hình gia đình, nhà trường, cộng đồng an toàn, cải thiện điều kiện và trang bị kỹ năng phòng tránh nguy cơ phù hợp từng nhóm tuổi	khu (thực hiện)	lịch; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; các đơn vị liên quan	cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	xuyên
3	Chủ động phòng ngừa, ứng phó và bảo vệ, hỗ trợ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, biến đổi khí hậu, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp; bảo đảm cơ chế cảnh báo, tiếp cận thông tin, dịch vụ thiết yếu và hỗ trợ phục hồi phù hợp	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Công an tỉnh; các sở, ngành	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
4	Triển khai các biện pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý nguy cơ xâm hại, lừa đảo, bắt nạt, dụ dỗ, bóc lột và các nguy cơ mới phát sinh từ công nghệ số	Công an tỉnh (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
5	Phát triển các dịch vụ trợ giúp xã hội, công tác xã hội, phục hồi chức năng, chăm sóc thay thế, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Các đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc (Năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
V	**Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em và phát triển văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí**				
1	Tổ chức thực hiện tham vấn, lấy ý kiến trẻ em phù hợp với độ tuổi, điều kiện và đặc điểm của từng nhóm trẻ em; phát triển các diễn đàn, mô hình và cơ chế tham gia có chất lượng, hiệu quả	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Tỉnh đoàn; các sở, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn (hoàn thành năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
2	Phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động và khả năng tiếp cận các thiết chế văn hóa, thể thao, điểm sinh hoạt, vui chơi, giải trí an toàn, phù hợp với trẻ em	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Tỉnh đoàn; các sở, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn (hoàn thành năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên
3	Phát triển các sản phẩm, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, nội dung số có giá trị giáo dục, lành mạnh, phù hợp lứa tuổi; kiểm soát nội dung, dịch vụ có hại và tạo điều kiện để trẻ em tham gia sáng tạo, đề xuất sáng kiến, hoạt động văn hóa, thể thao và cộng đồng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Tỉnh đoàn; các sở, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn (hoàn thành năm 2027); Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
VI	**Đẩy mạnh chuyển đổi số, quản lý dữ liệu, thống kê và giám sát, đánh giá công tác trẻ em**				
1	Vận hành cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em của tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Sở Y tế (hướng dẫn); UBND các xã, phường và đặc khu (thực hiện)	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ.	Cơ sở dữ liệu đưa vào vận hành	Tháng 11/2026
2	Hướng dẫn theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch	Sở Y tế	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Văn bản hướng dẫn	Năm 2027
VII	**Đổi mới truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức và kỹ năng về quyền trẻ em**				
	Truyền thông thay đổi nhận thức, hành vi; trang bị kiến thức, kỹ năng cho trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc, nhà trường, cộng đồng về dinh dưỡng, sức khỏe thể chất, tinh thần, phòng, chống bạo lực, xâm hại, tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu và tình huống khẩn cấp; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và quyền tham gia của trẻ em	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; UBND các xã, phường và đặc khu	Các sở, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
VIII	**Huy động các nguồn lực hợp pháp và tăng cường hợp tác**				
1	Huy động đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em hoàn cảnh đặc biệt	Sở Y tế; UBND các xã, phường và đặc khu	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên